TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO THẮNG** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2024/DS-ST
Ngày 24/05/2024
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG – TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà Trần Bích Thủy.
- *Các Hội thẩm nhân dân*:
1. Bà Trần Thị Thu Hương.
2. Bà Trần Thị Huệ
- *Thư ký phiên toà:* Bà Hà Thị Thanh Tuyền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thanh Diệp- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 05 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 04/2024/TLST-DS ngày 12/01/2024 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2024/QĐXXST-DS ngày 26/03/2024 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 29/2024/QĐST-DS ngày 25/04/2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Trần Sỹ Th, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Tổ 5, thị trấn B, huyện B, tỉnh L- Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Lù Chí T, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Thôn M, xã Th, huyện B, tỉnh L- Vắng mặt;

3. Người làm chứng: Anh Đỗ Văn M, sinh ngày 1989;

Địa chỉ: Tổ 4, thị trấn B, huyện B, tỉnh L- Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Trần Sỹ Th trình bày:

Do có mối quan hệ quen biết nên ngày 21/09/2020 anh Trần Sỹ Th có cho anh Lù Chí T vay số tiền là 397.000.000 đồng, lãi xuất do hai bên thỏa thuận và không ghi thời hạn vay. Tuy nhiên thời gian gần đây anh Thanh có việc gia đình cần chi tiêu đến số tiền này nên đã yêu cầu anh Tường trả nợ nhưng anh Tường không trả nợ cho anh Thanh số tiền trên. Do thời gian anh Tường nợ tiền của anh Thanh đã lâu, quá thời gian anh Thanh thông báo về việc trả nợ và anh Thanh cũng đã đòi nhiều lần nhưng anh Tường vẫn không trả cho anh Thanh số tiền trên. Vì vậy anh Thanh khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Tường

phải trả cho anh Thanh số tiền đã vay còn nợ là 397.000.000 đồng và không yêu cầu tiền lãi.

Tại bản tự khai anh Đỗ Văn M trình bày: Anh có mối quan hệ quen biết với anh Thanh và anh Tường, khoảng năm 2020 anh có biết việc anh Thanh cho anh Tường vay tiền, khi vay anh Tường có viết giấy vay và ký xác nhận vào giấy vay tiền về việc anh Tường vay số tiền 397.000.000 đồng của anh Thanh.

Do bị đơn thường xuyên vắng mặt tại địa phương nên Tòa án đã xác minh, niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, tuy nhiên bị đơn vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đều thực hiện đúng các quy định của pháp luật về thủ tục Tố tụng dân sự, đảm bảo thời hạn chuẩn bị xét xử theo quy định. Nguyên đơn chấp hành tốt các quy định của pháp luật của khi tham gia tố tụng; Bị đơn được Tòa án niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 26, Điều 35, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 463, Điều 466, Điều 469 Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Sỹ Th. Buộc anh Lù Chí T phải có nghĩa vụ trả cho anh Trần Sỹ Th số tiền gốc đã vay còn nợ là: 397.000.000 đồng.

Đề nghị tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự trong vụ án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn Anh Trần Sỹ Th khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản đối với bị đơn là anh Lù Chí T. Bị đơn có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã Thái Niên, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Vì vậy đây là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai theo quy định tại Điều 26, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thời hiệu khởi kiện vụ án:

Anh Trần Sỹ Th khởi kiện anh Lù Chí T theo giấy vay tiền ngày 21/09/2020 nhưng không ghi hạn trả nợ. Tuy nhiên đến ngày 23/09/2023 thì anh Thanh đã thông báo cho anh Tường về việc trả nợ. Theo quy định của Điều 429 Bộ luật Dân sự năm 2015 tính đến ngày khởi kiện thì thời hiệu khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp hợp đồng vay tài sản đảm bảo về thời hiệu.

[3] Về nội dung vụ án:

Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Căn cứ bản gốc giấy vay tiền viết ngày 21/09/2020 có ghi nội dung anh Lù Chí T vay của anh Trần Sỹ Th số tiền 397.000.000 đồng nhưng không ghi thời hạn vay, có chữ viết và chữ ký của bên vay là Lù Chí T. Quá trình giải

quyết vụ án, anh Tường không đến Tòa án để giải quyết vụ án và không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào chứng minh việc đã trả số tiền vay cho anh Thanh. Tại bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án, người làm chứng là anh Đỗ Văn M cũng thừa nhận có biết việc anh Thanh đã cho anh Tường vay số tiền 397.000.000 đồng và chứng kiến việc giao nhận tiền giữa anh Thanh và anh Tường. Tòa án đã tiến hành trưng cầu giám định đối với chữ ký chữ viết của anh Tường trong Giấy vay tiền. Tại kết luận giám định số 22/KL-GĐTL ngày 17/05/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Chữ ký, chữ viết họ tên mang tên Lù Chí T dưới mục "người vay" trên tài liệu cần giám định ký hiệu A với chữ ký, chữ viết của Lù Chí T trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1 đến M6 do cùng một người ký và viết ra. Việc vay tài sản giữa anh Thanh và anh Tường là hợp pháp, tự nguyện, nội dung thỏa thuận không trái quy định của pháp luật. Xét thấy yêu cầu của anh Thanh về việc yêu cầu anh Tường phải trả số tiền gốc đã vay 397.000.000 đồng là có căn cứ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình giải quyết vụ án, anh Tường thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú, không đến Tòa án để giải quyết vụ án vì vậy Toà án không hòa giải được vụ án và các đương sự đã không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Do đó cần tuyên buộc anh Lù Chí T phải trả cho anh Trần Sỹ Th số tiền gốc đã vay là 397.000.000 đồng. Anh Thanh không yêu cầu anh Tường phải trả lãi đối với khoản vay này nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Tại giấy vay tiền ngày 21/09/2020 cũng như trong quá trình giải quyết vụ án anh Thanh có thừa nhận khi vay tiền anh Tường có giao cho anh một chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi BKS 24C-10827 mầu xám bạc đã qua sử dụng và 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01646 mang tên Lù Chí T để làm tin. Nhưng đến ngày 01/12/2020 Ngân hàng VPbank-Chi nhánh Lào Cai đã tiến hành làm việc và thu chiếc xe do anh Lù Chí T mua chiếc xe trên bằng hình thức vay trả góp nhưng nhưng không trả gốc lãi đúng hạn cho Ngân hàng, khi anh Thanh bàn giao chiếc xe trên cho Ngân hàng thì các bên có lập biên bản làm việc và có đại diện của ngân hàng, Công an thị trấn Bát xát. Còn đối với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì khi giao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho anh Thanh thì anh Tường cũng chưa giao diện tích đất này cho anh Thanh sử dụng quản lý, anh Thanh cũng không biết chính xác địa chỉ diện tích này ở đâu, chỉ nghe anh Tường nói là đất rừng sản xuất, hiện nay diện tích đất này vợ con anh Tường vẫn đang quản lý, sử dụng và canh tác trồng cây, một thời gian sau anh Tường có công việc gia đình nên đã mượn lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và anh Thanh đã trả lại cho anh Tường để anh Tường giải quyết việc gia đình. Hiện nay anh Thanh không quản lý, sử dụng chiếc xe và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên của anh Tường. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Do bị đơn anh Tường vắng mặt và nguyên đơn anh Thanh có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Tòa án đã thực hiện việc tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt anh Thanh và anh Tường là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về án phí, chi phí tố tụng: Anh Lù Chí T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định, anh Trần Sỹ Th không phải chịu tiền án phí và được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp; Anh Thanh nhận chịu toàn bộ tiền chi phí trưng cầu Giám định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 và Điều 463, Điều 466, Điều 469 Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

1. Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Sỹ Th.

Buộc anh Lù Chí T phải có nghĩa vụ trả cho anh Trần Sỹ Th số tiền gốc đã vay còn nợ là: 397.000.000 đồng *(Ba trăm chín mươi bảy triệu đồng chẵn).*

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, anh Trần Sỹ Th có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Lù Chí T chưa thi hành xong khoản tiền trên, thì hàng tháng anh Lù Chí T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất chậm trả do ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2. Về án phí: Buộc anh Lù Chí T phải chịu 19.850.000 đồng *(Mười chín triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Trần Sỹ Th không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho anh Trần Sỹ Th số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 9.930.000 đồng *(Chín triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000804 ngày 12/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Án xử công khai sơ thẩm, vắng mặt nguyên đơn và bị đơn; Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- Các đương sự;
- THADS huyện Bảo Thắng;
- Lưu HS, TQĐ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Bích Thủy

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Bích Thủy

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoàng Liên